

Bản án số: 76/2021/HS-ST.

Ngày: 27-9-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Đức Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Ngọc Thạch.
2. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thị P, sinh năm 1980 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Hội T, xã Tân H, huyện **Tân C, tỉnh Tây Ninh**; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Chăm; tôn giáo: Hồi giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chàm M, sinh năm 1960 và bà Thị Ay K, sinh năm 1962; chồng: Chàm S, sinh năm 1957; con có 04 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-4-2021 đến ngày 09-6-2021; bị cáo tại ngoại có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: Ấp Phú H1, xã Phú H2, huyện An P1, tỉnh An Giang; tạm trú: Ấp Đức H3 1, xã Đức Lập H4, huyện Đức H1, tỉnh Long An; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 10-2020, Chàm Gia T1 biết Thị P đang thất nghiệp nên T1 đặt vấn đề thuê P vận chuyển xe mô tô có nguồn gốc do trộm cắp mà có từ khu vực Thành phố Hồ Chí Minh về huyện Tân C, tiền công T sẽ trả cho Thị P 500.000 đồng/chiếc, Thị P đồng ý. Ngày 07-11-2020, T điện thoại cho Thị P đến khu vực chợ Bà Đ thuộc huyện Hóc M1, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận vận chuyển xe mô tô do trộm cắp mà có về cho T1. Khi đến khu vực chợ Bà Đ1, Thị P điện thoại báo cho T1 biết địa điểm đang đợi, sau đó T1 điện thoại cho người tên T2 (không rõ nhân thân) đến giao cho Thị P một xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen. Sau khi nhận xe xong, Thị P vận chuyển xe mô tô trên đến khu vực thị trấn Tân C, huyện Tân C, rồi thông báo cho T1 biết kêu người đến nhận xe. Sau khi T1 nhận được xe, T1 kêu Thị P tiếp tục đến khu vực chợ Bà Đ1 gặp người tên T2 để nhận xe mô tô có nguồn gốc do trộm cắp mà có vận chuyển về giao cho T1. Tại đây, Thị P được người tên T2 giao cho một xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh, gắn biển số 59D1-781.44, có số khung: RLHJA3916KY330681, số máy: JA39E-1195620, khi nhận xe Thị P biết rõ xe mô tô có nguồn gốc do trộm cắp mà có. Thị P vận chuyển xe mô tô trên về đến khu vực thuộc ấp Tân T3, xã Tân P1, huyện Tân C thì bị Công an huyện Tân C tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ.

Ngoài ra, Thị P khai nhận với phương thức nêu trên, từ tháng 10-2020 đến ngày 07-11-2020, Thị P đã vận chuyển được 12 xe mô tô có nguồn gốc do trộm cắp mà có cho T2 thu lợi được số tiền 5.000.000 đồng, còn tiền công 02 xe mô tô vận chuyển ngày 07-11-2020 chưa nhận được thì bị bắt.

Kết quả xác minh xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh, gắn biển số 59D1-781.44, có số khung: RLHJA3916KY330681, số máy: JA39E-1195620, có biển số thật 67G1-646.61 của anh Nguyễn Văn H1 bị mất trộm vào ngày 03-11-2020, tại khu Cát T4 – Phú S1 thuộc ấp Đức H3 1, xã Đức Lập H4, huyện Đức H1, tỉnh Long An. Quá trình điều tra, Chàm Gia T1 đã bỏ trốn khỏi địa phương nên chưa làm việc được.

Tại Cơ quan điều tra, Thị P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá số 02/KL-HĐĐG, ngày 11-01-2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân C, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh, gắn biển số 59D1-781.44, có số khung: RLHJA3916KY330681, số máy: JA39E-1195620 tại thời điểm ngày 07-11-2020 có giá trị 13.333.000 đồng.

Vật chứng còn tạm giữ: 01 (một) biển số xe mô tô 59D1-781.44; 01 (một) chìa khóa xe mô tô hãng Yamaha; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30 màu xanh, có số imei: 354868100925074; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu COGO C68, màu đen, có số imei: 355068300059670.

Kê biên tài sản: Thị P không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H1 đã nhận lại xe không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại Bản Cáo trạng số: 79/CT-VKSTC ngày 26 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Thị P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Thị P về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thị P từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về hình phạt bổ sung: Bị cáo Thị P không có tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Thị P và anh Nguyễn Văn H1 vắng mặt nên không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Thị P vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Thị P là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, Thị P biết rõ xe mô tô Chàm Gia T1 thuê vận chuyển có nguồn gốc do trộm cắp mà có nhưng vẫn hứa hẹn để giúp sức vận chuyển đi tiêu thụ với tiền công 500.000 đồng/chiếc. Ngày 07-11-2020, Thị P vận chuyển một xe mô tô biển số 59D1-781.44 có trị giá 13.333.000 đồng của anh Nguyễn Văn H1, bị mất trộm vào ngày 03-11-2020 từ khu vực chợ Bà Đ1,

Thành phố Hồ Chí Minh về đến ấp Tân T3, xã Tân P1, huyện Tân C thì bị phát hiện thu giữ tang vật. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Thị P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[7.1] Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) biển số xe mô tô 59D1-781.44 là biển số giả và 01 (một) chìa khóa xe mô tô hãng Yamaha là vật chứng không còn giá trị sử dụng.

[7.2] Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30 màu xanh, có số imei: 354868100925074 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu COGO C68, màu đen, có số imei: 355068300059670 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[7.3] Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho anh Nguyễn Văn H1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh số khung: RLHJA3916KY330681, số máy: JA39E-1195620.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Nguyễn Văn H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với Chàm Gia T1 hiện nay đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C đã ra quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam nhưng chưa bắt được nên đã ra quyết định tách vụ án đối với hành vi phạm tội của Chàm Gia T1 khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[11] Đối với người tên T2 giao xe mô tô cho Thị P có nguồn gốc phạm tội mà có, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[12] Đối với những lần Thị P vận chuyển xe có nguồn gốc do trộm cắp mà có trước đó do không thu giữ được xe, không xác định được bị hại nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thị P 06 (sáu) tháng **tù về tội** “Trộm cắp tài sản”. **Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày** bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) biển số xe mô tô 59D1-781.44; 01 (một) chìa khóa xe mô tô hãng Yamaha.

2.2. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30 màu xanh, có số imei: 354868100925074 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu COGO C68, màu đen, có số imei: 355068300059670.

2.3. Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho anh Nguyễn Văn H1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh số khung: RLHJA3916KY330681, số máy: JA39E-1195620.

Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-9-2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Nguyễn Văn H1 không yêu cầu bị cáo Thị P bồi thường thiệt hại.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Thị P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo Thị P và anh Nguyễn Văn H1 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06-Công an Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân C;
- Chi cục THADS huyện Tân C;
- Đội điều tra về TTXH CA huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Văn phòng CA huyện;
- THA Phạt tù;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS; lưu tập án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Đức Dũng